TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẢO LÂM** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **55**/2021/HSST
Ngày: 09-9-2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LÂM, TỈNH LÂM ĐỒNG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Đình Phong**.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Tài**.
Bà **Phan Thị Hà.**

Thư ký phiên tòa: Ông **Trương Quang Vũ** – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Lĩnh** – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2021, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 52/2021/TLST-HS ngày 13/8/2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2021/QĐXXST-HS ngày 26/8/2021 đối với các bị cáo:

1.Họ và tên: **Trần Văn M** , sinh năm 1978 tại Nghệ An; NKTT: Xóm Phượng Hoàng, xã Long Xá, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An; Chỗ ở: Không nơi ở cố định; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Trần Văn Nghị, sinh năm 1944 và bà Nguyễn Thị Đào, sinh năm 1948; Có vợ tên Nguyễn Thị Lan, sinh năm 1986; Có 01 con sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Tại Bản án số 125 ngày 26/11/1996 của Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt Trần Văn M 27 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân và tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của công dân theo khoản 1 Điều 155, khoản 1 Điều 157 Bộ luật hình sự năm 1985, bị cáo chấp hành xong vào ngày 30/3/1998;

- Tại Bản án số 254/HSST ngày 13/9/1999 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt Trần Văn M 17 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo điểm b khoản 3 Điều 185 Bộ luật hình sự năm 1985, bị cáo chấp hành xong vào ngày 21/12/2010.

Tại Quyết định số 10/QĐ-TA ngày 26/12/2016 của Tòa án nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Văn M trong thời hạn 24 tháng.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/12/2020 hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lâm. "Bị cáo có mặt tại phiên tòa".

2.Họ và tên: **Đoàn Trần Minh Tuấn**, sinh năm 1992 tại Lâm Đồng; NKTT và chỗ ở: Thôn 1, xã L An, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Đoàn Văn Dinh, sinh năm 1964 và bà Trần Thị Minh Tâm, sinh năm 1968; Có vợ tên Phạm Thị Hoàng Oanh, sinh năm 1996; Có 01 con sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án số 138/2013/HSST ngày 24/12/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Bảo L xử phạt Đoàn Trần Minh Tuấn 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 27 tháng.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/12/2020 hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lâm. "Bị cáo có mặt tại phiên tòa".

3.Họ và tên: **Nguyễn Xuân L** , sinh năm 1994 tại Lâm Đồng; NKTT và chỗ ở: Thôn 8, xã L An, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Nguyễn Phước Thọ, sinh năm 1970 (Đã chết) và bà Nguyễn Thị Sang, sinh năm 1968; vợ con chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 10/5/2021 hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lâm. "Bị cáo có mặt tại phiên tòa".

2. Những người tham gia tố tụng:

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Anh **Bùi Anh Tú**, sinh năm: 1996

Địa chỉ: Thôn Tân Hóa, xã L Nga, Tp. Bảo L , tỉnh Lâm Đồng (Vắng mặt).

2. Anh **Nguyễn Minh Khải**, sinh năm: 1994

Địa chỉ: Thôn Đại Nga, xã L Nga, Tp. Bảo L , tỉnh Lâm Đồng (Vắng mặt).

**** Người làm chứng:***

1. Anh **Mai Tấn Tài,** sinh năm: 1997

Địa chỉ: Thôn 8, xã L An, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng (Có mặt).

2. Anh **Nguyễn Ngọc Thắng,** sinh năm: 1971

Địa chỉ: Thôn 8, xã L An, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 19 giờ 30 ngày 26/12/2020, tại nhà của Nguyễn Xuân L , Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm phối hợp với Công an xã L An bắt quả tang Đoàn Trần Minh Tuấn đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong túi áo khoác của Tuấn 01 gói ni lông màu trắng kích thước 04x6,5cm, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng. Đoàn Trần Minh Tuấn khai nhận đây là ma túy Trần Văn M vừa đưa cho Tuấn để đi bán cho người khác kiếm lời. Cơ quan điều tra đã thu giữ tang vật và niêm phong theo đúng quy định.

Tại Kết luận giám định số 2211/GĐ-PC09 ngày 31/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng xác định: "Mẫu tinh thể màu trắng (M) đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 9,7040g (chín phẩy bảy không bốn không gam), loại Methamphetamine. *Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.*

Quá trình điều tra xác định: Vào ngày 22/12/2020, Trần Văn M đến bến xe An Sương thuộc Tp. Hồ Chí Minh mua của một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) 01 gói ma túy với giá 2.200.000 đồng. Đến ngày 24/12/2020, M đến xã L An, huyện Bảo Lâm và gọi điện thoại cho Tuấn đến đón, Tuấn nhờ L đón M về nhà Tuấn ở thôn 1, xã L An, huyện Bảo Lâm. Vào khoảng 18 giờ ngày 24/12/2020, tại nhà của Tuấn, M rủ rê Tuấn và L sử dụng ma túy, cả hai đồng ý. M bỏ một ít ma túy từ gói ma túy lớn ra cho cả ba cùng sử dụng. Đến ngày 25/12/2020, M đến nhà của L tại thôn 8, xã L An, huyện Bảo Lâm. Tại đây, vào khoảng 18 giờ và 23 giờ ngày 25/12/2020, M tiếp tục rủ rê Tuấn và L sử dụng ma túy, cả hai đồng ý. M lấy ma túy từ gói lớn ra cho cả ba cùng sử dụng. Đến ngày 26/12/2020, Phan Thanh Vương nhờ đối tượng Bùi Anh Tú liên hệ với Đoàn Trần Minh Tuấn để mua ma túy, Tú chở thêm Nguyễn Minh Khải đi cùng đến nhà Tuấn. Tuấn liên hệ với M hỏi còn ma túy không đem đến nhà Tuấn bán thì M nói còn nhưng không đồng ý mang lên nên Tuấn điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, BKS: 49K1-566.30 của Tú xuống nhà L để gặp M . Cả hai tranh cãi nhau về việc giao ma túy một lúc thì M đồng ý đưa ma túy cho Tuấn đi bán và dặn lấy giá 5.000.000 đồng. Khi Tuấn vừa cầm gói ma túy bỏ vào áo khoác để đi giao thì bị Cơ quan điều tra bắt quả tang.

Tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng, không thắc mắc, khiếu nại hay tranh luận gì.

Cáo trạng số 57/CT-VKSBL ngày 13/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo **Trần Văn M** về tội Mua bán trái phép chất ma túy và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, theo điểm i khoản 2 điều 251, điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự; bị cáo **Đoàn Trần Minh Tuấn** về tội Mua bán trái phép chất ma túy và tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, theo điểm i khoản 2 điều 251, điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự; bị cáo **Nguyễn Xuân L** về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, theo điểm b, d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 2 điều 251, điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 55 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo **Trần Văn M** từ 08 đến 09 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", từ 08 đến 09 năm tù về tội " Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo M phải chấp hành hình phạt chung từ 16 đến 18 năm tù.

Áp dụng điểm i khoản 2 điều 251, điểm d khoản 2 Điều 256 điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 55 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo **Đoàn Trần Minh Tuấn** từ 08 đến 09 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", từ 07 đến 08 năm tù về tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Tuấn phải chấp hành hình phạt chung từ 15 đến 17 năm tù.

Áp dụng điểm b, d khoản 2 Điều 256 điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Xuân L** từ 07 đến 08 năm tù.

Về vật chứng : Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì đựng bao gói vật chứng trước giám định; 01 phong bì đựng mẫu còn lại sau giám định: 6,2392 gam; 01 bộ sử dụng ma túy gồm chai nhựa màu trắng, ống hút màu vàng và nỏ thủy tinh màu trắng;

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 của bị cáo Trần Văn M .

Trả lại cho bị cáo M : 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A10 nhưng cần giữ lại để đảm bảo cho việc thi hành án.

Trả lại cho bị cáo M : 01 chứng minh nhân dân mang tên Trần Văn M .

Trả lại cho bị cáo Tuấn: 01 chứng minh nhân dân mang tên Đoàn Trần Minh Tuấn.

Trả lại cho Bùi Anh Tú: 01 điện thoại di động hiệu Oppo F9.

Giao Công an huyện Bảo Lâm xử lý theo quy định của pháp luật: 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, BKS: 49K1-566.30 đứng tên Nguyễn Thanh Tòng (Tổ 21, phường L Sơn, Tp. Bảo L).

Về án phí : Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bảo Lâm, của Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Đã có cơ sở khẳng định: Vào ngày 22/12/2020, Trần Văn M đến Tp. Hồ Chí Minh mua của một người đàn ông 01 gói ma túy với giá 2.200.000 đồng. Đến ngày 24/12/2020, M đến nhà Tuấn ở thôn 1, xã L An, huyện Bảo Lâm. Vào khoảng 18 giờ ngày 24/12/2020, tại nhà của Tuấn, M rủ rê Tuấn và L sử dụng ma túy, đến ngày 25/12/2020, M đến nhà của L tại thôn 8, xã L An, huyện Bảo Lâm, vào khoảng 18 giờ và 23 giờ ngày 25/12/2020, M tiếp tục rủ rê Tuấn và L sử dụng

ma túy, đến ngày 26/12/2020, Phan Thanh Vương nhờ Bùi Anh Tú, liên hệ với Đoàn Trần Minh Tuấn mua ma túy, Tú chở thêm Nguyễn Minh Khải, đi cùng đến nhà Tuấn. Tuấn liên hệ với M sau đó Tuấn điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, BKS: 49K1-566.30 của Tú xuống nhà L để gặp M . Cả hai tranh cãi nhau về việc giao ma túy một lúc thì M đồng ý đưa ma túy cho Tuấn đi bán và dặn lấy giá 5.000.000 đồng. Khi Tuấn vừa cầm gói ma túy bỏ vào áo khoác để đi giao thì bị Cơ quan điều tra bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số 2211/GĐ-PC09 ngày 31/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng xác định: "Mẫu tinh thể màu trắng (M) đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 9,7040g (chín phẩy bảy không bốn không gam), loại Methamphetamine. *Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ*

Do vậy hành vi của bị cáo M đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, theo điểm i khoản 2 điều 251, điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự, hành vi của bị cáo Tuấn đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy và tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, theo điểm i khoản 2 điều 251, điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự, hành vi của bị cáo L đủ yếu tố cấu thành tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, theo điểm b, d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo nhận thức được ma tuý là chất độc hại, bất kỳ ai vi phạm đến ma tuý, tuỳ tính chất mức độ đều bị xử lý nghiêm nhưng các bị cáo vẫn cố tình vi phạm. Do vậy hành vi của các bị cáo phải được nghiêm trị trước pháp luật và phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Trong vụ án các bị cáo tham gia với vai trò đồng phạm nhưng mọi diễn biến dẫn đến hành vi phạm tội xuất phát từ vị cáo M do đó hình phạt của bị cáo M phải nghiêm khắc hơn các bị cáo khác.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[6] Xét đề nghị của viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm thấy rằng: Mức hình phạt đề nghị áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp với nhân thân và tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra; đủ để răn đe, phòng ngừa riêng cho các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội, cũng như việc đấu tranh phòng chống tội phạm và các tệ nạn ma túy hiện nay.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy các bị cáo có thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8]Trong vụ án, đối tượng bán ma túy cho Trần Văn M có dấu hiệu của tội Mua bán trái phép chất ma túy tuy nhiên không xác định được nhân thân, lai lịch nên tách ra xử lý sau.

Đối với Bùi Anh Tú, Nguyễn Minh Khải, Phan Thanh Vương có hành vi mua ma túy tuy nhiên chưa nhận được ma túy nên không xử lý hình sự đối với các đối tượng này do vậy Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[9] Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Các vật chứng sau liên quan đến việc phạm tội của các bị cáo nên cần tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì đựng bao gói vật chứng trước giám định; 01 phong bì đựng mẫu còn lại sau giám định: 6,2392 gam; 01 bộ sử dụng ma túy gồm chai nhựa màu trắng, ống hút màu vàng và nỏ thủy tinh màu trắng;

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 của bị cáo Trần Văn M .

Các vật chứng sau không liên quan đến việc phạm tội của các bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo M : 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A10 nhưng cần giữ lại để đảm bảo cho việc thi hành án.

Trả lại cho bị cáo M : 01 chứng minh nhân dân mang tên Trần Văn M .

Trả lại cho bị cáo Tuấn: 01 chứng minh nhân dân mang tên Đoàn Trần Minh Tuấn.

Trả lại cho Bùi Anh Tú: 01 điện thoại di động hiệu Oppo F9.

Giao Công an huyện Bảo Lâm xử lý theo quy định của pháp luật 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, BKS: 49K1-566.30 đứng tên Nguyễn Thanh Tòng (Tổ 21, phường L Sơn, Tp. Bảo L).

[10] Về án phí, lệ phí tòa án: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Trần Văn M** phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Bị cáo **Đoàn Trần Minh Tuấn** phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy".

Bị cáo **Nguyễn Xuân L** phạm tội: "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm i khoản 2 điều 251, điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 55 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Trần Văn M** 09 (Chín) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", 08 (Tám) năm tù về tội " Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo M phải chấp hành hình phạt chung là 17 (Mười bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/12/2020.

Áp dụng điểm i khoản 2 điều 251, điểm d khoản 2 Điều 256 điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 55 Bộ luật hình sự,

Xử phạt bị cáo **Đoàn Trần Minh Tuấn** 08 (Tám) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", 07 (Bảy) năm tù về tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo Tuấn phải chấp hành hình phạt chung là 15 (Mười lăm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/12/2020.

Áp dụng điểm b, d khoản 2 Điều 256 điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Xuân L** 07 (Bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/5/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì đựng bao gói vật chứng trước giám định; 01 phong bì đựng mẫu còn lại sau giám định: 6,2392 gam; 01 bộ sử dụng ma túy gồm chai nhựa màu trắng, ống hút màu vàng và nỏ thủy tinh màu trắng;

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 của bị cáo Trần Văn M .

Trả lại cho bị cáo M : 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A10 nhưng giữ lại để đảm bảo cho việc thi hành án (Án phí).

Trả lại cho bị cáo M : 01 chứng minh nhân dân mang tên Trần Văn M .

Trả lại cho bị cáo Tuấn: 01 chứng minh nhân dân mang tên Đoàn Trần Minh Tuấn.

Trả lại cho Bùi Anh Tú: 01 điện thoại di động hiệu Oppo F9.

Giao Công an huyện Bảo Lâm xử lý theo quy định của pháp luật 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, BKS: 49K1-566.30 đứng tên Nguyễn Thanh Tòng (Tổ 21, phường L Sơn, Tp. Bảo L).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án buộc bị cáo M , Tuấn, L mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày 09/9/2021, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

(Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ được kháng cáo phần có liên quan).

"Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7, 7a, 7b và Điều 9

Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.”.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng [(2)];
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Bảo Lâm;
- Chi cục THADS H Bảo Lâm;
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đình Phong

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TÒA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Tài **Phan Thị Hà** **Nguyễn Đình Phong**